



BẢN TIN
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
Phát hành định kỳ hàng tháng



Anh

Tư Vấn & Kiểm Toán

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 16, Lô VP-05, Khu đô thị Việt Phát, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
ĐT: 0225 3736866 * Email : acacvn@acacvn.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Số 2, Ngách 26/15 Đường Huy Du, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
ĐT: 024 35568636 * Website : acacvn.com

Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	3-5
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	6-9
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)	0
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	10-12
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	13
CÁC VĂN BẢN KHÁC	14

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Chính sách thuế GTGT

Theo **Công văn số 2901/TCT-CS** ngày 12/7/2023 về chính sách thuế, tại Điều 2 Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế quy định:

“Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập là thỏa thuận bằng văn bản được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước hoặc nhân danh Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với một hoặc nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế hoặc chủ thể khác của pháp luật quốc tế, không phụ thuộc vào tên gọi là hiệp ước, công ước, hiệp định, thỏa ước, thỏa thuận, nghị định thư, bản ghi nhớ, công hàm trao đổi hoặc văn kiện có tên gọi khác.”

Căn cứ điều 56 Hiến chương thành lập Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB);

Căn cứ mục 14 Điều VIII Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Phát triển Châu Á về việc thành lập cơ quan đại diện thường trú của ADB tại Việt Nam (Hiệp định thành lập cơ quan đại diện ADB) quy định về tài sản của Ngân hàng và thuế;

Căn cứ các quy định nêu trên, theo quy định tại Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định về miễn thuế GTGT, chỉ quy định đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp Công ty TNHH Nghiên cứu Đông Dương, Công ty TNHH CBRE Việt Nam (Công ty) cung cấp dịch vụ cho Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) thì Công ty phải lập hóa đơn theo đúng quy định. Về việc miễn giảm thuế cho IFC và ADB theo điều ước quốc tế trước hết cần đảm bảo Hiệp định thành lập ADB được công nhận là điều ước quốc tế theo quy định pháp luật của Việt Nam. Trên cơ sở đó mới có đủ căn cứ pháp lý để tiến hành các thủ tục miễn giảm thuế theo điều ước quốc tế đối với ADB.

Về việc xác định Hiệp định thành lập cơ quan đại diện ADB có phải là điều ước quốc tế hay không, hiện nay Ngân hàng Nhà nước đã phối hợp với các Bộ liên quan rà soát căn cứ pháp lý thực hiện các ưu đãi miễn giảm thuế cho ADB/IEC và sẽ có báo cáo Lãnh đạo Chính phủ.

Thuế GTGT

Theo **Công văn số 3087/TCT-CS** ngày 24/7/2023 về thuế GTGT, Tổng cục Thuế thống nhất với đề xuất của Cục Thuế tỉnh Bình Định tại công văn số 1893/CTBDI-TTHT ngày 09/6/2023, trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Vật liệu Xây dựng FICO lập hóa đơn cho Chi nhánh của Công ty ở Bình Định giá trị căn hộ nhà ở xã hội thì không được áp dụng thuế suất thuế GTGT 5% theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 8 Luật Thuế GTGT, điểm g khoản 2 Điều 6 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 16 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Ngày 28/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 115/NQ-CP phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 7/2023. Theo đó, Chính phủ thống nhất 05 chính sách khi sửa Luật Thuế GTGT như sau:

Về Đề nghị xây dựng Luật thuế giá trị gia tăng (sửa đổi), Chính phủ cơ bản thống nhất với 05 nhóm chính sách, gồm:

- Hoàn thiện các quy định về đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.
- Hoàn thiện các quy định về giá tính thuế giá trị gia tăng.
- Hoàn thiện các quy định về thuế suất thuế giá trị gia tăng, nghiên cứu thu hẹp nhóm hàng hóa, dịch vụ áp dụng mức thuế suất 5%.
- Hoàn thiện các quy định về khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.
- Hoàn thiện các quy định về hoàn thuế giá trị gia tăng.

Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật Thuế giá trị gia tăng, gửi Bộ Tư pháp trước ngày 15/8/2023 để tổng hợp vào Đề nghị của Chính phủ bổ sung Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2024 của Quốc hội, trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024) và thông qua tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024).

Chính phủ thống nhất 07 chính sách khi sửa Luật Thuế TTĐB Đối với Đề nghị xây dựng Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi), Chính phủ cơ bản thống nhất với 07 nhóm chính sách, gồm:

- Hoàn thiện các quy định về đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Hoàn thiện các quy định về đối tượng không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Hoàn thiện quy định về căn cứ tính thuế tiêu thụ đặc biệt. - Hoàn thiện quy định về giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Hoàn thiện quy định về thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt, nghiên cứu điều chỉnh tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt với rượu, bia, thuốc lá.
- Hoàn thiện quy định về hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Hoàn thiện quy định về điều khoản thi hành.

Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, gửi Bộ Tư pháp trước ngày 15/8/2023 để tổng hợp vào Đề nghị của Chính phủ bổ sung Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2024 của Quốc hội, trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024) và thông qua tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024).

Tổng cục Thuế chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ hoàn thuế GTGT

Ngày 09/8/2023, Tổng cục Thuế vừa ban hành Công điện 07/CĐ-TCT về việc đẩy mạnh giải quyết hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng.

Tổng cục Thuế chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ hoàn thuế GTGT

Theo đó, Tổng cục Thuế nêu rõ trong thời gian vừa qua, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc tiếp tục đẩy nhanh công tác giải quyết các hồ sơ hoàn thuế GTGT, gần 80% hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đã được ngành Thuế phân loại thuộc diện hoàn thuế trước, kiểm tra sau và giải quyết nhanh chóng trong vòng 6 ngày làm việc, góp phần tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, xuất khẩu hàng hóa.

Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương chậm, muộn trong việc kiểm tra, xác minh đối với các hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của các doanh nghiệp xuất khẩu.

Vậy nên, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế yêu cầu các Cục Thuế khẩn trương thực hiện ngay một số công việc sau:

(1) Cục Thuế rà soát công tác phân loại hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đảm bảo đúng quy định. Đồng chí Cục trưởng trực tiếp và phân công các đồng chí Phó Cục trưởng rà soát đến từng hồ sơ đề nghị hoàn thuế, đặc biệt là hồ sơ đã được phân loại kiểm tra trước, hoàn thuế sau để đẩy nhanh công tác kiểm tra, xác minh điều kiện hoàn thuế.

(2) Đối với các hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT mà cơ quan thuế đã kết thúc kiểm tra, xác định đủ điều kiện hoàn thì thực hiện giải quyết hoàn thuế ngay.

Đối với các hồ sơ đề nghị hoàn thuế của doanh nghiệp xuất khẩu đang được kiểm tra, xác minh mà đã quá thời hạn giải quyết theo quy định, trường hợp kết quả kiểm tra, xác minh đến thời điểm hiện tại chưa phát hiện các hành vi gian lận về thuế thì cơ quan thuế căn cứ hồ sơ và các tài liệu kèm theo của doanh nghiệp cung cấp để xác định số thuế đủ điều kiện hoàn thuế và thực hiện giải quyết hoàn thuế theo quy định.

Trường hợp sau khi giải quyết hoàn thuế, cơ quan thuế phát hiện doanh nghiệp có hành vi kê khai sai về số thuế đề nghị hoàn thuế thì doanh nghiệp phải nộp lại số tiền thuế đã được hoàn thừa và tiền chậm nộp theo quy định, đồng thời doanh nghiệp chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi vi phạm của mình.

Đối với các hồ sơ cơ quan thuế phát hiện các hành vi, dấu hiệu gian lận nhằm trục lợi tiền hoàn thuế từ ngân sách nhà nước thì củng cố hồ sơ để chuyển cơ quan Công an điều tra, đồng thời thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp được biết và căn cứ kết luận của các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

(3) Tiếp tục sắp xếp, bố trí bổ sung cán bộ, công chức tham gia giải quyết hồ sơ hoàn thuế GTGT đẩy nhanh tiến độ hoàn thuế, nhất là hồ sơ của các doanh nghiệp xuất khẩu, đảm bảo đến hết tháng 9/2023, kết quả hoàn thuế GTGT đạt và vượt so với cùng kỳ năm 2022.

Công điện 07/CĐ-TCT ban hành ngày 09/8/2023.

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo **Công văn số 3110/TCT-CS** ngày 24/7/2023 về việc xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, liên quan đến việc bảo lưu ưu đãi đầu tư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Gia Nghĩa tại thời điểm trước khi Nghị quyết số 839/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Thành phố Gia Nghĩa có hiệu lực, ngày 14/4/2023, Tổng cục Thuế có công văn số 1316/TCT CS gửi Cục Thuế các tỉnh thành Gia Lai, Lào Cai, Đồng Tháp, TP. Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Trọng Tín Đa No về chính sách thuế.

Trích công văn số 1316/TCT-CS về ưu đãi thuế TNDN khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư.

“Trường hợp các dự án đầu tư mới trên địa bàn được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi địa giới hành chính hay phân loại đô thị có hiệu lực mà tại thời điểm cấp giấy chứng nhận đầu tư đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới tại địa bàn được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì nhà đầu tư tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư.

Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư thành phố Pleiku thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Do đó, các dự án đầu tư mới trên địa bàn thành phố Pleiku được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn tùy theo thực tế đáp ứng điều kiện của dự án đầu tư.

Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư không có địa danh “thành phố Hồng Ngự” và “thành phố Gia Nghĩa”. Do đó, theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, thành phố Hồng Ngự và thành phố Gia Nghĩa không đủ cơ sở để được xem là địa bàn ưu đãi đầu tư.

Chuyển lỗ, bù trừ lỗ và hạch toán chi phí được trừ

Theo **Công văn số 3171/TCT-CS** ngày 27/7/2023 về chuyển lỗ, bù trừ lỗ và hạch toán chi phí được trừ

- Tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định:
“Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ

tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

2. Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của Người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế, cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này.

3. Sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau thanh tra, kiểm tra tại trụ sở của người nộp thuế thì việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế được quy định như sau:

a) Người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với trường hợp làm tăng số tiền thuế phải nộp, giảm số tiền thuế được khấu trừ hoặc giảm số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn và bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này;

b) Trường hợp người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế có sai, sót nếu khai bổ sung làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được khấu trừ, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì thực hiện theo quy định về giải quyết khiếu nại về thuế.”

- Tại Điều 10 Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập quy định:

“Điều 10. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về tài khoản kế toán 1. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau: 1 a) Hạch toán không đúng nội dung quy định của tài khoản kế toán, b) Thực hiện sửa đổi nội dung, phương pháp hạch toán của tài khoản kế toán hoặc mở thêm tài khoản kế toán thuộc nội dung phải được Bộ Tài chính chấp thuận mà chưa được chấp thuận.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đúng hệ thống tài khoản kế toán đã được Bộ Tài chính ban hành hoặc chấp thuận.”

....

- Tại Điều 2 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 78/2014/TT- BTC như sau:

Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định của pháp luật phải hạch toán riêng để kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 22% (từ ngày 01/01/2016 áp dụng mức thuế suất 20%), không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (trừ phần thu nhập của doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư kinh doanh nhà ở xã hội để bán, cho thuê, cho thuê mua được áp dụng thuế suất thuế TNDN 10% theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC).

Doanh nghiệp trong kỳ tính thuế có các hoạt động chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia thực hiện dự án đầu tư (trừ dự án thăm dò, khai thác khoáng sản) nếu bị lỗ thì số lỗ này được bù trừ với lãi của hoạt động sản xuất kinh doanh (bao gồm cả thu nhập khác quy định tại Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC), sau khi bù trừ vẫn còn lỗ thì tiếp tục được chuyển sang các năm tiếp theo trong thời hạn chuyển lỗ theo quy định.”

- Tại Điều 82 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp quy định về nguyên tắc kế toán các khoản chi phí như sau:

“1. Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế, được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

5. Các khoản chi phí không được coi là chi phí tính thuế TNDN theo quy định của Luật thuế nhưng có đầy đủ hóa đơn chứng từ và đã hạch toán đúng theo Chế độ kế 2 toán thì không được ghi giảm chi phí kế toán mà chỉ điều chỉnh trong quyết toán thuế TNDN để làm tăng số thuế TNDN phải nộp”.

- Tại đoạn 22 Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 29 - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót quy định như sau:

“Sai sót có thể phát sinh từ việc ghi nhận, xác định giá trị, trình bày và thuyết minh các khoản mục trên báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính được coi là không phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán nếu chúng có các sai sót trọng yếu hoặc các sai sót không trọng yếu nhưng có ý trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hay các luồng tiền theo một hướng khác. Những sai sót của kỳ hiện tại được phát hiện trong kỳ đó phải được sửa chữa trước khi báo cáo tài chính được phép công bố. Nếu sai sót trọng yếu được phát hiện ở kỳ sau thì sai sót này phải được điều chỉnh vào số liệu so sánh được trình bày trong báo cáo tài chính của kỳ phát hiện ra sai sót (xem các đoạn từ 23 đến 28)”.

Căn cứ quy định nêu trên và theo hồ sơ tài liệu kèm theo công văn số 3719/CTBTH TTKT3 ngày 25/5/2023 của Cục Thuế tỉnh Bình Thuận:

- Về nội dung chuyển lỗ: đề nghị Cục Thuế căn cứ quy định pháp luật về chuyển lỗ, bù trừ lỗ nêu trên để xác định kết quả kinh doanh, thu nhập chịu thuế trong các kỳ tính thuế của doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng quy định pháp luật về xác định lỗ, chuyển lỗ, bù trừ lỗ.

- Về nội dung hạch toán chi phí được trừ: trường hợp Công ty CP Khoáng sản và Thương mại Sao Mai có sai sót về hạch toán nếu Cục thuế tỉnh Bình Thuận qua thanh tra xác nhận đây là các chi phí thực tế đáp ứng điều kiện tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC tương ứng với phần doanh thu tăng thêm theo tiến độ nghiệm thu của công trình thì Cục Thuế tỉnh Bình Thuận hướng dẫn đơn vị điều chỉnh lại hạch toán và xác định chi phí được trừ để tính thu nhập chịu

thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định. Việc xử lý vi phạm đối với hành vi hạch toán không đúng nội dung quy định của tài khoản kế toán thực hiện theo pháp luật kế toán.

Ưu đãi thuế TNDN

Theo **Công văn số 3246/TCT-CS** ngày 31/7/2023 về ưu đãi thuế TNDN,

Về nguyên tắc trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nêu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định về dự án đầu tư mở rộng theo quy định tại điểm 8 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Theo hồ sơ Cục Thuế gửi, Công ty đã tăng vốn và tăng công suất nhiều lần và bổ sung ngành nghề; tuy nhiên hồ sơ không có thông tin chi tiết về tình hình đầu tư mở rộng các lần. Do đó, Cục Thuế tỉnh Đồng Nai nghiên cứu hồ sơ thực tế và đối chiếu với quy định tại Điểm 8 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 để giải quyết cho đúng quy định.

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Miễn tiền thuê đất, hoàn trả hoặc cản trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất phải nộp

Theo **Công văn số 3101/TCT-CS** ngày 24/7/2023 về miễn tiền thuê đất, hoàn trả hoặc cản trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất phải nộp

3.1 Về việc miễn tiền thuê đất và xử lý số tiền thuê đất nộp thừa:

Liên quan đến việc hướng dẫn về miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản và miễn tiền thuê đất kể từ ngày xây dựng cơ bản hoàn thành đưa dự án vào hoạt động đối với Dự án sản xuất và kinh doanh giày thể thao, giày du lịch bằng da thuộc da nhân tạo simili của Công ty TNHH Pouyuen Việt Nam, Tổng cục Thuế đã có công văn số 1021/TCT-CS ngày 30/3/2023 trả lời Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty TNHH Pouyuen Việt Nam liên hệ với Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh để được xác định thời điểm Công ty nộp đủ hồ sơ hợp lệ xin miễn, giảm tiền thuê đất làm căn cứ để cơ quan thuế xem xét, giải quyết miễn, giảm tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp Công ty nếu có phát sinh số tiền thuê đất nộp thừa thì được xử lý theo quy định tại Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 30/6/2019 của Quốc hội.

3.2. Về khấu trừ số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất phải nộp:

- Tại Khoản 9 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định:

“Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước

9. Bổ sung Khoản 5, Khoản 6 vào Điều 32 như sau. ...

6. Việc xử lý đối với tiền đền bù, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp tự thỏa thuận bồi thường hoặc tự nhận chuyển nhượng) mà người sử dụng đất đã chỉ trả theo quy định của pháp luật trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 được thực hiện như sau:

a) Trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đã điều chỉnh lại đơn giá thuê đất theo chính sách và giá đất quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ hoặc phải điều chỉnh lại đơn giá thuê đất và thu tiền thuê đất theo quy định tại Khoản 8 Điều 15 Nghị định này thì được trừ số tiền bồi thường về đất, hỗ trợ về đất theo phương án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc giá trị quyền sử dụng đất theo mục đích đất nhận chuyển nhượng hợp pháp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định và phê duyệt (đối với trường hợp tự thỏa thuận bồi thường, tự nhận chuyển

nhượng) tại thời điểm tự thỏa thuận, tự nhận chuyển nhượng (phân bổ cho thời gian thuê đất còn lại tương ứng với phần diện tích có thu tiền thuê đất và chưa được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh) vào tiền thuê đất phải nộp và không vượt quá số tiền thuê đất phải nộp. Số tiền được trừ vào tiền thuê phải nộp được quy đổi ra thời gian đã hoàn thành việc nộp tiền thuê đất hàng năm. Đơn giá thuê đất để thực hiện quy đổi áp dụng theo chính sách và giá đất tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2016...”

b) Số tiền được khấu trừ quy định tại Điểm a Khoản này được xác định như sau...

- Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, thời gian được xác định hoàn thành nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất quy định tại Điểm b Khoản 6 Điều 32 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP xác định bằng số tiền được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt chia (:) cho thời hạn thuê đất nhân (x) với thời gian thuê đất còn lại tính từ thời điểm ngày Nghị định số 135/2016/NĐ-CP có hiệu lực thi hành sau đó chia (:) cho số tiền thuê đất phải nộp hàng năm được xác định theo chính sách và giá đất tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2016 và do cơ quan thuế thực hiện...”

Việc xử lý đối với tiền đền bù, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp tự thỏa thuận bồi 3 thường hoặc tự nhận chuyển nhượng) mà người sử dụng đất đã chi trả theo quy định của pháp luật trước ngày 01/7/2004 được thực hiện theo quy định tại Khoản 9 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Cơ quan tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan thuế, cơ quan tài nguyên và môi trường và các cơ quan khác có liên quan (nếu cần) để xác định số tiền đền bù, giải phóng mặt bằng (không bao gồm tài sản gắn liền với đất) được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp đối với trường hợp nêu trên báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư số 333/2016/TT BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính.

Trường hợp nếu Công ty TNHH Pouyuen Việt Nam có chi trả tiền đền bù, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp tự thỏa thuận bồi thường hoặc tự nhận chuyển nhượng) theo quy định của pháp luật trước ngày 01/7/2004 thì đề nghị Công ty liên hệ với Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh để được xác định số tiền đền bù, giải phóng mặt bằng được khấu trừ vào tiền thuê đất phải nộp theo đúng quy định tại Nghị định số 135/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 333/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

Chính sách thuế nhà thầu

Theo **Công văn số 3117/TCT-CS** ngày 25/7/2023 về chính sách thuế nhà thầu

- Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về đối tượng không áp dụng như sau:

“3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam....

- Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 6. Đối tượng chịu thuế GTGT 1. Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng tại Việt Nam... bao gồm:

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam;

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp ngoài Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam.

Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên quy định:

“Điều 7. Thu nhập chịu thuế TNDN

Thu nhập phát sinh tại Việt Nam của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là các khoản thu nhập nhận được dưới bất kỳ hình thức nào trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I), không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành hoạt động kinh doanh của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.”

Trường hợp Công ty TNHH Phát triển Kỹ thuật Việt Nam ký kết hợp đồng với Công ty Safe Airport Solution Hong Kong để được cung cấp dịch vụ thử nghiệm mẫu cho mặt hàng dây nhôm lõi composite và phụ kiện ACCC trước khi nhập khẩu về Việt Nam thì dịch vụ thử nghiệm này thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu tại Việt Nam.

VẤN ĐỀ KHÁC**Hóa đơn điện tử**

Theo Công văn số 2897/TCT-CS ngày 12/7/2023 về hóa đơn điện tử.

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/202 của Chính phủ quy định hóa đơn, chứng từ quy định về việc xử lý hóa đơn có sai sót.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty Honda Việt Nam đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất GTGT chưa được giảm đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc diện được giảm thuế theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP thì Công ty thực hiện xử lý hóa đơn có sai sót theo quy định.

Công ty Honda Việt Nam lập hóa đơn điện tử (theo Nghị định số 123/2020/NĐ CP, Thông tư 78/2021/TT-BTC) để điều chỉnh hoặc thay thế cho nhiều hóa đơn đã lập có sai sót của cùng người mua hàng. Tại nội dung “tên hàng hóa, dịch vụ” trên hóa đơn điện tử điều chỉnh hoặc thay thế các hóa đơn đã lập có sai sót liệt kê cụ thể ký hiệu mẫu số, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn, ngày tháng năm của tất cả các hóa đơn bị điều chỉnh hoặc thay thế (thể hiện bằng dòng chữ “điều chỉnh hoặc thay thế cho các hóa đơn: ký hiệu mẫu số..., ký hiệu hóa đơn..., số hóa đơn... ngày... tháng... năm).

VĂN BẢN KHÁC

- ❖ Theo **Công văn số 4099/TCHQ-TXNK** ngày 04/08/2023 của TCHQ về việc Thuế TTĐB hàng hóa nhập khẩu.
- ❖ Theo **Công văn số 56955/CTHN-TTHT** ngày 04/08/2023 của CTHN về việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ nước ngoài.
- ❖ Theo **Công văn số 3292/TCT-CS** ngày 02/08/2023 của TCT về việc sử dụng hóa đơn
- ❖ Theo **Công văn số 55519/CTHN-TTHT** ngày 01/08/2023 của Cục thuế HN về việc chính sách thuế GTGT đối với hoạt động cho DNCX thuê nhà xưởng và văn phòng.